

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LANG CHÁNH
TỈNH THANH HOÁ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 26/2020/HSST

Ngày 24 tháng 11 năm 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LANG CHÁNH
Với thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thị H.

Các Hội thẩm nhân dân: Phạm Văn Nh và ông Lê Xuân S

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Võ Thanh Đ - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Lang Chánh, tỉnh Thanh Hoá.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lang Chánh, tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên tòa: Bà Trương Thị Th - Kiểm sát viên

Ngày 24 tháng 11 năm 2020. Tại trụ Tòa án nhân dân huyện Lang Chánh, tỉnh Thanh Hóa mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 25/2020/HSST ngày 12/10/ 2020 đối với các bị cáo:

1. Bị cáo: Lê Văn V - Sinh ngày 02 tháng 02 năm 1995, tại thị trấn Lang Chánh, huyện Lang Chánh, tỉnh Thanh Hóa

Nơi ĐKNKTT: Bản Tong, xã Trung Tiến, huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: Lớp 12/12. Dân tộc: Mường; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông: Lê Văn V và bà Phạm Thị H; Vợ, Hà Thị L, sinh năm 1997, có 01 con sinh năm 2016.

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/7/2020, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Đặng Văn Đ, Trợ giúp viên pháp lý chi nhánh số 2, (Vắng mặt);

Địa chỉ: Phố Lê Duẩn, thị trấn Ngọc Lặc, huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hóa;

2. Bị cáo: Lò Văn T - Sinh ngày 16 tháng 6 năm 1998; tại xã Yên Khương, huyện Lang Chánh, tỉnh Thanh Hóa.

Nơi ĐKNKTT: Bản Tứ Chiềng, xã Yên Khương, huyện Lang Chánh, tỉnh Thanh Hóa.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: Lớp 9/12. Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông: Lò Văn D và bà Lò Thị H; Vợ: Ngân Thị K, sinh năm 2000, có 01 con sinh năm 2017;

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/7/2020, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Lê Thị Thu V, Trợ giúp viên pháp lý chi nhánh số 2, (có mặt);

Địa chỉ: Phố Lê Duẩn, thị trấn Ngọc Lặc, huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hóa;

Người làm chứng gồm:

1. Lò Văn Th - sinh năm 2000; (Vắng mặt)

Địa chỉ: Bản Vặn, xã Yên Thắng, huyện Lang Chánh, tỉnh Thanh Hóa.

2. Lò Văn L - sinh năm 1976; (Có mặt)

Địa chỉ: Bản Ngàm Pốc, xã Yên Thắng, huyện Lang Chánh, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt sau:

Khoảng 11 giờ ngày 02/7/2020 cơ quan CSĐT Công an huyện Lang Chánh bắt quả tang Lò Văn T đang có hành vi cất giấu 05 viên ma túy tại khu vực cầu Ngàm, xã Yên Thắng. Khoảng 13 giờ ngày 02/7/2020, cơ quan CSĐT Công an huyện Lang Chánh tiến hành khám xét nơi làm việc của Lê Văn V tại bản Ngàm Pốc, xã Yên Thắng, huyện Lang Chánh thì phát hiện thu giữ 03 viên ma túy. Quá trình điều tra, Lê Văn V khai vào sáng ngày 01/7/2020, V mua số ma túy trên với một người tên T ở thị trấn Lang Chánh được 15 viên ma túy tổng hợp với mục đích

về để sử dụng và bán lại để kiếm lời. Sau khi mua được ma túy V đã sử dụng hết 05 viên; V đưa cho Lò Văn T sử dụng 02 viên. Đến ngày 02/7/2020, V đưa cho Lò Văn T trực tiếp cầm đi bán cho một người có tên là Ốc ở bản Ngâm Pốc, xã Yên Thắng, huyện Lang Chánh thì bị cơ quan CSĐT Công an huyện Lang Chánh bắt quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng và Lò Văn T.

Theo kết luận giám định số: 1821/PC09 ngày 06/7/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận:

- 05 (Năm) viên nén màu hồng của phong bì ký hiệu T1 gửi giám định là ma túy có tổng khối lượng 0,547 gam ma túy loại *Methamphetamine*.

- 03 (ba) viên nén màu hồng trên mỗi viên nén đều có chữ WY của phong bì niêm phong ký hiệu V1 gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng là 0,329 gam loại *Methamphetamine*.

Vật chứng, tài sản đã thu giữ gồm:

- 01 phong bì niêm phong mẫu vật do phòng kỹ thuật Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành, được dán kín, niêm phong bởi các chữ ký ghi rõ họ tên Nguyễn Trần Đ, Lê Minh T, Lê Văn T và các hình dấu của Phòng kỹ thuật Công an tỉnh Thanh Hóa ;

- 01 Điện thoại di động, kiểu máy Iphone 6 màu xám đen;

- 01 một điện thoại di động mặt trước có đề chữ Vell-com, màu đen, xanh đã qua sử dụng là vật chứng vụ án, mà bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, chuyển đến kho vật chứng Chi cục thi hành án dân sự huyện Lang Chánh để đảm bảo việc xét xử, theo quyết định chuyển vật chứng số: 25/QĐ-VKSLC ngày 09/10/2020

- 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại Dream, biển kiểm soát 36H5- 6789;

màu sơn nâu đã qua sử dụng, do Lò Văn Tương sử dụng làm phương tiện trong quá trình đi mua bán trái phép chất ma túy. Tuy nhiên trong quá trình điều tra, chưa xác định được chủ sở hữu hợp pháp, Cơ quan điều tra tách vụ việc tiếp tục điều tra xác minh khi có căn cứ để xử lý bằng vụ việc khác.

Bản cáo trạng số 25CT-VKSLC ngày 09/10/2020. Viện kiểm sát nhân dân huyện Lang Chánh, tỉnh Thanh Hoá truy tố các bị cáo Lê Văn V và Lò Văn T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo Khoản 1 Điều 251 BLHS

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Lê Văn V và Lò Văn T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” .

Áp dụng: Khoản 1 Điều 251; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 17; 58 của BLHS đối với các bị cáo.

Đề nghị xử phạt bị cáo Lê Văn V mức án từ 30 tháng đến 33 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ là ngày 02/7/2020.

Đề nghị xử phạt bị cáo Lò Văn T mức án từ 24 tháng đến 27 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ là ngày 02/7/2020.

Về hình phạt bổ sung: Do các bị cáo là người dân tộc thiểu số đang sinh sống tại vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, hơn nữa các bị cáo là người lao động tự do không có thu nhập ổn định nên đề nghị Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy được hoàn lại sau giám định.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 02 điện thoại di động;

Về án phí: Các bị cáo là người dân tộc thiểu số đang sinh sống tại vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, các bị cáo có đơn đề nghị miễn nộp tiền án phí nên đề nghị Hội đồng xét xử miễn nộp tiền án phí HSST cho các bị cáo theo quy định của pháp luật.

* Người bào chữa cho bị cáo Lê Văn V vắng mặt tại phiên tòa ngày hôm nay nhưng đã có bản Luận cứ gửi Hội đồng xét xử xem xét, Trợ giúp viên đồng ý quan điểm của Viện kiểm sát truy tố bị cáo Lê Văn V về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: Khoản 1 Điều 251; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 của BLHS

Trợ giúp viên đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo mức án từ 24 tháng đến 30 tháng tù. Bị cáo là người dân tộc thiểu số đang sinh sống tại vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn của huyện, hơn nữa bị cáo là người lao động tự do không có thu nhập ổn định nên đề nghị Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo, và miễn nộp tiền án phí HSST cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Lê Văn V đồng ý như ý kiến của Trợ giúp viên và không bổ sung gì thêm.

* Người bào chữa cho bị cáo Lò Văn T tại phiên tòa hôm nay, đồng ý với quan điểm của Viện kiểm sát truy tố bị cáo Lò Văn Tương về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 251; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38; của Bộ luật hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, mặt khác bị cáo T là người bị nạn rủ rê nên Trợ giúp viên đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo 24 tháng tù đúng với vai trò của bị cáo.

Bị cáo T là người dân tộc thiểu số đang sinh sống tại vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, hơn nữa bị cáo là người lao động tự do không có thu nhập ổn định nên đề nghị Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo, và miễn nộp tiền án phí HSST cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Lò Văn T đồng ý như ý kiến của Trợ giúp viên và không bổ sung gì thêm.

Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đều thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi các bị cáo gây ra và mong Hội đồng xét xử xem xét áp dụng mức hình phạt nhẹ nhất cho các bị cáo để các bị cáo được sớm trở về đoàn tụ cùng gia đình.

NHÂN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, cán bộ Điều tra Công an huyện Lang Chánh, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lang Chánh

trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện trình tự, thủ tục đúng thẩm quyền theo quy định của pháp luật. Tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình. Lời khai của các bị cáo phù hợp các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ. Xác định khoảng 13 giờ 00 phút ngày 02/7/2020, sau khi Lê Văn V nhận được cuộc điện thoại một người có tên là Ốc hỏi mua ma túy thì V có lấy 05 viên ma túy đưa cho Lò Văn T đem đến địa điểm cầu Ngàm Pốc, xã Yên Thắng bán ma túy cho người có tên là Ốc, và dặn T cầm tiền về cho V. Sau khi Lò Văn T được V đưa ma túy, T điều khiển xe mô tô đến khu vực cầu Ngàm Pốc để bán cho một người tên Ốc thì bị Công an huyện Lang Chánh bắt giữ .

Lời khai của các bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ thu thập trong quá trình điều tra và vật chứng thu giữ của vụ án, với hành vi mua bán trái phép chất ma túy, có tổng khối lượng là 0,876g loại *Methamphetamine*. Hội đồng xét xử có cơ sở kết luận: Hành vi của các bị cáo Lê Văn V và Lò Văn T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 251 BLHS.

[3]Xét tính chất vụ án: Mặc dù biết rõ ma túy có tác hại nghiêm trọng trong đời sống xã hội và pháp luật xử lý rất nghiêm khắc đối với các tội phạm về ma túy, nhưng vì muốn có tiền tiêu sài và xem thường pháp luật, các bị cáo có hành vi mua ma túy về phần để sử dụng và bán lại cho các đối tượng nghiện ma túy nhằm thu lợi bất chính.

Tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý độc quyền chất ma túy của Nhà Nước, góp phần làm gia tăng tệ nạn nghiện chất ma túy, gây mất trật tự trị an.

[4] Đây là vụ án có đồng phạm, mặc dù trước khi thực hiện tội phạm các bị cáo không có sự bàn bạc, phân công nhau, nhưng cần xem xét đúng vai trò, mức độ tham gia của từng bị cáo để áp dụng mức hình phạt, thể hiện sự nghiêm minh và công bằng của pháp luật.

Đối với bị cáo Lê Văn V là tên khởi sướng chủ động đi mua ma túy và cũng là người chủ động câu kết với người khác để bán ma túy nên bị cáo V phải chịu trách

nhiệm chính trong vụ án, để lên cho bị cáo mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng vai trò và mức độ phạm tội của bị cáo gây ra.

Đối với bị cáo Lò Văn T, khi được người khác rủ rê sai khiến không những không can ngăn mà còn vào hòa tích cực tham gia, tuy nhiên khi thực hiện tội phạm, mức độ của Lò Văn T có phần hạn chế hơn Lê Văn V, nên áp dụng mức hình phạt ít hơn để thể hiện tính công bằng của pháp luật.

[5] xét về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với các bị cáo thì thấy rằng, cả hai bị cáo đều không có tình tiết tăng nặng, và đều có tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo khi lượng hình, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[6] Xét nhân thân và trách nhiệm hình sự của bị cáo: Các bị cáo có nhân thân tốt, từ trước đến nay chưa vi phạm gì, tuy nhiên các bị cáo tuổi đời còn trẻ nhưng không chịu học tập và lao động mà ham chơi bởi nghiện chất ma túy dẫn đến con đường phạm tội nên cần phải cách ly các bị cáo một thời gian mới có điều kiện cải tạo các bị cáo trở thành người tốt. Song, Hội đồng xét xử cũng thấy rằng: Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo khi lượng hình, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Đối với lời khai của Lê Văn V, số ma túy mua ngày 01/7/2020 với người tên T ở thị trấn Lang Chánh, và người có tên là Ốc hỏi mua ma túy với Vương ngày 02/7/2020, quá trình điều tra không xác định được nên không có căn cứ xử lý.

[7] Về hình phạt bổ sung: HĐXX xét thấy: Do các bị cáo là người dân tộc thiểu số đang sinh sống tại vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, hơn nữa các bị cáo là người lao động tự do không có thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng: - 01 gói ma túy (đã niêm phong) đựng trong một phong bì do phòng kỹ thuật Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành, chuyển đến kho vật chứng Chi cục thi hành án dân sự huyện Lang Chánh để đảm bảo việc xét xử, theo quyết định chuyển vật chứng số: 25/QĐ-VKSLC ngày 09/10/2020, đây là chất ma

tuý không được phép sử dụng nên tịch thu tiêu huỷ. Và 02 chiếc điện thoại di động các bị cáo dùng vào việc phạm tội nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

[9] Về án phí: Các bị cáo đều có đơn đề nghị miễn nộp tiền án phí, HĐXX xét thấy các bị cáo đều là người dân tộc thiểu số đang sinh sống tại vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên HĐXX miễn nộp tiền án phí cho các bị cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: Khoản 1 Điều 251; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 17, 58 BLHS. Điều 331, 333 của Bộ Luật TTHS .

Căn cứ: Điều 47 BLHS; Điểm c khoản 2; Điều 106 BLTTHS.

Căn cứ: Điểm đ Khoản 1 Điều 12; Khoản 6 Điều 15, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc Hội.

Tuyên bố: Các bị cáo Lê Văn V và Lò Văn T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma tuý"

Xử phạt : Bị cáo Lê Văn V 30 (*Ba mươi*) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ là ngày 02/7/2020.

Bị cáo Lò Văn T 24 (*hai bốn*)tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ là ngày 02/7/2020.

Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo V, T.

xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì niêm phong mẫu vật do phòng kỹ thuật Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành, được dán kín, niêm phong bởi các chữ ký ghi rõ họ tên Nguyễn Trần Đ, Lê Minh T, Lê văn T và các hình dấu của Phòng kỹ thuật Công an tỉnh Thanh Hóa ;

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước gồm;

- 01 Điện thoại di động, kiểu máy Iphone 6 màu xám đen;

- 01 một điện thoại di động mặt trước có đề chữ Vell-com, màu đen, xanh đã qua sử dụng là vật chứng vụ án, mà bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, chuyển đến kho vật chứng Chi cục thi hành án dân sự huyện Lang Chánh để đảm bảo việc xét xử, theo quyết định chuyển vật chứng số: 25/QĐ-VKSLC ngày 09/10/2020

Về án phí: Miễn nộp tiền án phí HSST cho các bị cáo Lê Văn V, Lò Văn T.

Án xử công khai, sơ thẩm có mặt các bị cáo. Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Lang Chánh;
- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- Cơ quan THA huyện Lang Chánh;
- THA hình sự;
- Các Bị cáo;
- Công an huyện Lang Chánh;
- Lưu hồ sơ.

**T/M:HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Trương Thị H